

Số: 100/TB-CAT-PH10

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 12 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc mời chào giá

Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đang có kế hoạch tổ chức mua sắm một số trang thiết bị, vật tư để phục vụ công tác.

Kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp hàng hóa tham gia gửi báo giá về Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong vòng 05 ngày kể từ ngày đăng tải thông báo này.

1. Hồ sơ chào giá gồm:

- Bảng báo giá hàng hóa.

2. Chuẩn bị và nộp báo giá:

Đề nghị các đơn vị nộp 01 bản gốc thư chào giá (báo giá) duy nhất và bỏ toàn bộ hồ sơ báo giá vào túi dán kín hoặc niêm phong (không bắt buộc). Ngoài phong bì ghi: Thư chào giá: Trang thiết bị, vật tư tiêu hao phục vụ công tác.

Hồ sơ gửi về theo địa chỉ:

Phòng Hậu cần, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, địa chỉ: 15 Trường Chinh, phường Phước Trung, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. SĐT: 0981.677.007

Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kính mời các đơn vị quan tâm và nộp hồ sơ báo giá trong thời gian và địa điểm nói trên. /

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Công an tỉnh (để đăng báo);
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: PH10, CAT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Thượng tá Lương Đức Minh

PHỤ LỤC DANH MỤC

Kèm theo Thông báo số 170/TB-CAT-PH10 ngày 12 tháng 1 năm 2023

Stt	Tên thiết bị, vật tư	Thông số kỹ thuật cơ bản	Dvt	Số lượng
1	Đầu do ATR cho thiết bị hồng ngoại InfraLUM-FT08	<ul style="list-style-type: none"> - Tương thích với hệ thống hồng ngoại InfraLUM FT-08 của hãng Lumex - Đĩa tinh thể: Kim cương/ZnSe - Độ cứng: ≥ 5700 kg/mm² - Dải phổ cutoff: ≥ 525 cm-1 	Bộ	1
2	Chất tạo bọt chữa cháy AFFF 3%	<ul style="list-style-type: none"> - Tính năng chữa cháy: Dập tắt đám cháy loại A, B - Màu sắc: Không gây nhầm lẫn với các chất lỏng phổ biến trong sinh hoạt như: xăng, dầu, cồn, ... hoặc các loại đồ uống - Thời hạn sử dụng: ≥ 10 năm - Độ pH (20°C): Trong phạm vi 7,0 – 9,0 - Tỷ trọng (g/cm³): Trong phạm vi 1,0 – 1,05 - Độ nhớt, 375 s⁻¹, mPa.s: Tại 20°C < 5; Tại 0°C < 10 - Bội số nở: Trong phạm vi 6,5 – 20 - Sức căng bề mặt (mN/m): Từ 16 đến < 25 - Điểm đông đặc: ≤ -1°C - Thời gian tiết nước 25%: ≥ 130 giây - Nhiệt độ bảo quản: Từ -5° ÷ 50°C - Tỷ lệ pha trộn của chất tạo bọt chữa cháy (với đám cháy loại B): 3% - Sử dụng được với nước ngọt và nước mặn - Tiêu chuẩn đáp ứng: TCVN 7278-1:2003, EN 1568-3:2018, ICAO-B - Chất tạo bọt chữa cháy được chứa trong thùng (can), đảm bảo bền, chắc, thuận tiện cho việc vận chuyển, bảo quản; phía ngoài thùng (can) có nhãn mác hàng hóa và hướng dẫn sử dụng, bảo quản hàng hóa, đảm bảo không gây nhầm lẫn khi sử dụng 	Lít	3000
3	Chất tạo bọt chữa cháy AFFF 6%	<ul style="list-style-type: none"> - Tính năng chữa cháy: Dập tắt đám cháy loại A, B - Tính chất ăn mòn: Không ăn mòn hơn so với nước, không gây hư hỏng cho các thiết bị của hệ thống bơm chữa cháy. - Màu sắc: Không gây nhầm lẫn với các chất lỏng phổ biến trong sinh hoạt như: xăng, dầu, cồn, ... hoặc các loại đồ uống - Thời hạn sử dụng: ≥ 10 năm - Độ pH (20°C): Trong phạm vi 7,0 – 9,0 - Tỷ trọng (g/cm³): Trong phạm vi 1,0 – 1,05 - Độ nhớt, 20°C, 375 s⁻¹, mPa.s: Tại 20°C < 5 - Bội số nở: ≥ 7 - Sức căng bề mặt (mN/m): Từ 16 đến < 25 - Điểm đông đặc: ≤ 0°C - Thời gian tiết nước 25%: ≥ 150 giây - Nhiệt độ bảo quản: Từ 0°C đến 50°C - Tỷ lệ pha trộn của chất tạo bọt chữa cháy (với đám cháy loại B): 6% - Sử dụng được với nước ngọt và nước mặn - Tiêu chuẩn đáp ứng: TCVN 7278-1:2003 - Chất tạo bọt chữa cháy được chứa trong thùng (can), đảm bảo bền, chắc, thuận tiện cho việc vận 	Lít	3000

Stt	Tên thiết bị, vật tư	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đvt	Số lượng
		chuyên, bảo quản; phía ngoài thùng (can) có nhãn mác hàng hóa và hướng dẫn sử dụng, bảo quản hàng hóa, đảm bảo không gây nhầm lẫn khi sử dụng		
4	Chất tạo bọt chữa cháy đa năng	<ul style="list-style-type: none"> - Tính năng chữa cháy: Dập tắt đám cháy loại A, B - Thời hạn sử dụng: ≥ 10 năm - Độ pH (20°C): Trong phạm vi 7,0 – 9,0 - Tỷ trọng (g/cm³): Trong phạm vi 1,0 – 1,05 - Độ nhớt, 20°C, 375 s⁻¹, mPa.s: < 70 - Bội số nở: Trong phạm vi 6,5 - 20 - Sức căng bề mặt (mN/m): Trong phạm vi 15,5 - 30 - Nhiệt độ đông đặc: ≤ -10 °C - Thời gian tiết nước 25%: ≥ 2 phút - Nhiệt độ bảo quản: Từ ≤ -10 °C đến ≥ 50 °C - Tỷ lệ sử dụng: $\leq 0,5$ % thể tích ($\geq 99,5$ phần nước và $\leq 0,5$ phần chất tạo bọt) - Sử dụng được với nước ngọt và nước mặn - Tiêu chuẩn đáp ứng: TCVN 7278-1:2003, EN 1568-3:2018, ICAO-B - Chất tạo bọt chữa cháy được chứa trong thùng (can), đảm bảo bền, chắc, thuận tiện cho việc vận chuyển, bảo quản; phía ngoài thùng (can) có nhãn mác hàng hóa và hướng dẫn sử dụng, bảo quản hàng hóa, đảm bảo không gây nhầm lẫn khi sử dụng 	Lít	1000
5	Phin lọc độc	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn: NIOSH-N95 - Kích thước: $\leq 3,4 \times 4,2$ inch - Ứng dụng: Giúp bảo vệ hô hấp chống lại một số hơi hữu cơ hoặc axit như chlorine, hydrogen chloride, sulfur dioxide, chlorine dioxide, hydrogen sulfide hoặc hydrogen fluoride. Sử dụng với các mặt nạ nửa mặt và mặt nạ 3M™ 6100, 6200, 6800, 7501, 7502 và FF-400. 	Cái	100
6	Vòi A (D65)	<ul style="list-style-type: none"> - Loại: Vòi chữa cháy Ø65mm x 20m. Có khớp nối nhôm theo TCVN - Áp suất làm việc: ≥ 16 bar - Áp suất thử: ≥ 30 bar - Áp suất bể: ≥ 60 bar 	Cái	100
7	Vòi B (D50)	<ul style="list-style-type: none"> - Loại: Vòi chữa cháy Ø52mm x 20m. Có khớp nối nhôm theo TCVN - Áp suất làm việc: ≥ 16 bar - Áp suất thử: ≥ 30 bar - Áp suất bể: ≥ 60 bar 	Cái	100
8	Kính mắt chuyên dụng chữa cháy	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Polycarbonate hoặc tương đương - Tính năng: Có khả năng chống bụi, chống các tia UV, UB lên tới 99,99% - Loại tròng kính: Tròng kính trong chống lóa 	Cái	50

